ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN PHỐ CHÂU	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 343 /QĐ-UBND	*Phố Châu, ngày 08 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán thu - chi Ngân sách quý III năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ các thông tư của Bộ Tài chính: Số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách; Số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Văn bản hướng dẫn số 1931/STC-NS ngày 24/5/2018 của Sở Tài chính hướng dẫn một số nội dung về công khai ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Phụ trách Kế toán thị trấn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu – chi Ngân sách quý III năm 2024:

1. THU NGÂN SÁCH

Tổng thu NS thị trấn : 11.270.838.452 đồng. Trong đó:

- Thu ngân sách tại thị trấn: 3.798.437.148 đồng.
- Thu bổ sung từ NS cấp trên: 0 đồng.
- Thu chuyển nguồn từ năm trước sang: 0 đồng

2. CHI NGÂN SÁCH

- **Tổng chi NS thị trấn: 5.157.883.353 đồng.** Trong đó:
- Chi đầu tư XDCB: 2.574.387.800 đồng.
- Chi thường xuyên: 2.583.495.553 đồng.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Văn phòng UBND thị trấn, công chức Tài chính - Kế toán thị trấn, các tổ chức ban ngành và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Phòng TCKH huyện Hương Sơn;
- TT Đảng ủy, HĐND thị trấn;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thị trấn;
- UBMTTQ, các ban ngành đoàn thể thị trấn;
- Tổ trưởng các TDP;
- Lưu: VT, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Tuấn Khoa

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

Biểu số 113/CKTC-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ TRẤN QUÝ III NĂM 2024

(Kèm theo QĐ số 313/QĐ-UBND ngày 08 /10/2024 của UBND thị trấn Phố Châu)

Đơn vị:đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	QUÝ IIINĂM 2024	SO SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
II	**TỔNG SỐ THU THỊ TRẤN**	**31.271.806.000**	**3.798.437.148**	**12%**
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	255.000.000	12.829.600	5%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ 100%	25.892.100.000	3.785.607.548	15%
3	Thu bổ sung	5.124.706.000		0%
	Thu bổ sung cân đối	5.124.706.000		0%
	Thu bổ sung cân đối có mục tiêu			0%
4	Thu chuyển nguồn			0%
II	**TỔNG SỐ CHI**	**31.271.806.000**	**5.157.883.353**	**16%**
1	Chi đầu tư phát triển	22.875.000.000	2.574.387.800	11%
2	Chi thường xuyên	8.228.501.000	2.583.495.553	31%
3	Dự phòng	168.305.000		0%

UBND THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

Biểu số 115/CK TC - NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024

(ĐVT: đồng)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III/2024			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**31.271.806.000**	**22.875.000.000**	**8.396.806.000**	**5.157.883.353**	**2.574.387.800**	**2.583.495.553**	**16,49**	**11,25**	**30,77**
1	Chi giáo dục	3.800.000.000	3.800.000.000		0				0,00	
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ				0					
3	Chi y tế	1.000.000.000	1.000.000.000		0					
4	Chi văn hóa, thông tin	155.700.000		155.700.000	37.250.700		37.250.700	23,92		23,92
5	Chi phát thanh, truyền thanh	27.000.000		27.000.000	0					
6	Chi thể dục, thể thao				0					
7	Chi bảo vệ môi trường	274.932.900		274.932.900	72.000.000		72.000.000			
8	Chi các hoạt động kinh tế	9.882.403.000	9.302.403.000	580.000.000	92.594.212		92.594.212	0,94	0,00	15,96
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	12.341.017.100	6.308.597.000	6.032.420.100	3.212.311.248	1.120.240.800	2.092.070.448	26,03		34,68
9,1	*Quản lý nhà nước*	*9.875.295.100*	*6.308.597.000*	*3.566.698.100*	2.420.800.611	*1.120.240.800*	*1.300.559.811*	*24,51*		*36,46*
	Hội đồng nhân dân	*415.108.000*		*415.108.000*	112.645.696		*112.645.696*	*27,14*		*27,14*
	Ủy ban nhân dân	*9.460.187.100*	*6.308.597.000*	*3.151.590.100*	2.308.154.915	*1.120.240.800*	*1.187.914.115*	*24,40*		*37,69*
9.2	*Đảng cộng sản Việt Nam*	*1.033.712.000*		*1.033.712.000*	382.466.844		*382.466.844*	*37,00*		*37,00*
9.3	*Mặt trận tổ quốc Việt Nam*	*416.511.000*		*416.511.000*	115.401.450		*115.401.450*	*27,71*		*27,71*
9.4	*Đoàn thanh niên cộng sản HCM*	*237.333.000*		*237.333.000*	69.239.052		*69.239.052*	*29,17*		*29,17*

9.5	*Hội liên hiệp phụ nữ*	*249.503.000*		*249.503.000*	77.292.128		*77.292.128*	*30,98*		*30,98*
9.6	*Hội Cựu chiến binh*	*213.030.000*		*213.030.000*	62.087.040		*62.087.040*	*29,14*		*29,14*
9.7	*Hội nông dân*	*223.833.000*		*223.833.000*	67.474.123		*67.474.123*	*30,14*		*30,14*
9.8	*Các hiệp hội khác*	*91.800.000*		*91.800.000*	17.550.000		*17.550.000*	*19,12*		*19,12*
10	Chi cho công tác xã hội	2.379.902.000	1.864.000.000	515.902.000	1.624.295.000	1.454.147.000	170.148.000	**68,25**	78,01	**32,98**
11	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	980.689.300	600.000.000	380.689.300	116.682.193		116.682.193			**0,19**
11.1	*Chi dân quân tự vệ*	*317.689.300*		*317.689.300*	115.752.260		*115.752.260*			0,36
11.2	*Chi trật tự an toàn xã hội*	*663.000.000*	*600.000.000*	*63.000.000*	929.933		*929.933*			0,00
12	Chi khác	261.856.700		261.856.700	2.750.000		2.750.000	**1,05**		**1,05**
13	Dự phòng	168.305.000		168.305.000						
14	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

Biểu số 114/CK TC - NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III/2024		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	**46.448.000.000**	**31.271.806.000**	**11.270.838.452**	**3.798.437.148**	**24,27**	**12,15**
I	**Các khoản thu 100%**	**255.000.000**	**255.000.000**	**12.829.600**	**12.829.600**	**5,03**	**5,03**
1	Phí, lệ phí	224.000.000	224.000.000	10.079.600	10.079.600	4,50	4,50
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	25.000.000	25.000.000			0	0
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			2.750.000	2.750.000		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	6.000.000	6.000.000			0	0
II	**Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**46.193.000.000**	**25.892.100.000**	**11.258.008.852**	**3.785.607.548**	**24,37**	**14,62**
1	Các khoản thu phân chia	765.000.000	619.000.000	144.505.502	116.771.691	18,89	18,86
1.1	*Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp*	*35.000.000*	*35.000.000*	*2.386.438*	*2.386.438*	6,82	6,82
1.2	*Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình*						
1.3	*Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh*			*3.450.000*	*3.450.000*		
1.4	*Lệ phí trước bạ nhà, đất*	*730.000.000*	*584.000.000*	*138.669.064*	*110.935.253*	*19,00*	*19,00*

2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	45.428.000.000	25.273.100.000	11.113.503.350	3.668.835.857	24,46	14,52
2.1	*Thu tiền sử dụng đất*	*40.000.000.000*	*22.875.000.000*	*2.765.835.028*	*1.244.625.765*	*6,91*	*5,44*
2.2	*Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước*			*11.558.233*			
2.3	*Thuế tài nguyên*	*290.000.000*	*115.000.000*	*1.370.013.865*	*421.555.127*	*472,42*	*366,57*
2.4	*Thuế giá trị gia tăng*	*2.611.000.000*	*522.200.000*	*6.834.503.107*	*1.964.595.141*	*261,76*	*376,22*
2.5	*Thuế thu nhập doanh nghiệp*	*2.487.000.000*	*1.740.900.000*	*126.654.517*	*35.590.524*	*5,09*	*2,04*
2.6	*Thuế thu nhập cá nhân*						
2.7	*Thuế tiêu thụ đặc biệt*	*40.000.000*	*20.000.000*	*4.938.600*	*2.469.300*	*12,35*	*12,35*
III	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**						
IV	**Thu chuyển nguồn**						
V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**						
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**		**5.124.706.000**				**0,00**
1	Thu bổ sung cân đối		5.124.706.000				0,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu						

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Niêm yết công khai số liệu dự toán thu – chi Ngân sách Quý 3 năm 2024

I. Thời gian: Vào hồi 7h30 phút, ngày 08 tháng 10 năm 2024

II. Địa điểm: Tại trụ sở Uỷ ban nhân dân thị trấn Phố Châu.

III.Thành phần tham dự gồm:

1.Gồm toàn thể cán bộ, công chức, bán chuyên trách UBND thị trấn.

2.Tổ trưởng 11 Tổ dân phố.

- Chủ trì cuộc họp: Đ/c Trần Tuấn Khoa - Chức vụ: CT UBND thị trấn
- Thư ký: Bùi Thị Nga– Chức vụ: Công chức Tài chính – Kế toán .

IV. Nội dung:

1. Ông Trần Tuấn Khoa - Chủ tịch UBND đặt vấn đề và quán triệt nội dung cuộc họp về vấn đề công khai số liệu dự toán thu - chi ngân sách quý 3 năm 2024.

2. Ông Nguyễn Anh Đức - Phụ trách kế toán thị trấn thông qua số liệu công khai theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

3.Thông báo các nội dung công khai

Công khai số liệu thực hiện dự toán thu – chi quý 3 năm 2024.

4.Hình thức công khai

- Thông báo trước Cán bộ, công chức, bán chuyên trách Tổ trưởng 11 TDP
- Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của thị trấn
- Công khai qua công thông tin điện tử thị trấn
- Niêm yết tại Trụ sở UBND thị trấn Phố Châu, nhà văn hoá 11 Tổ dân Phố

5. Thời gian niêm yết: từ 8h00 phút ngày 08/10/2024 đến 17h30 phút ngày 08/11/2024

6. Yêu cầu: Cán bộ, công chức, bán chuyên trách và Tổ trưởng 11 Tổ dân phố xem bảng niêm yết các nội dung công khai tài chính nếu có điều gì thắc mắc phản ánh về Ban thanh tra nhân dân thị trấn hoặc Chủ tịch UBND thị trấn.

Biên bản thông qua trước cán bộ, công chức, Tổ trưởng 11 Tổ dân phố vào lúc 10h30 phút cùng ngày và được các thành viên nhất trí 100%.

Thư ký

Bùi Thị Nga

Chủ tịch

Trần Tuấn Khoa

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Kết quả niêm yết công khai số liệu dự toán thu – chi Ngân sách quý 3 năm 2024

Căn cứ vào biên bản niêm yết công khai số liệu dự toán thu – chi ngân sách quý 3 năm 2024 ngày 08/10/2024

Hôm nay, vào hồi 17h30 phút ngày 08 tháng 11 năm 2024

Địa điểm: Tại Trụ sở Uỷ ban nhân dân thị trấn Phố Châu.

I. Thành phần:

1. Ông: Trần Tuấn Khoa	Chức vụ: Chủ tịch UBND
2. Ông: Nguyễn Trọng Danh	Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND
3. Ông : Lương Văn Sơn	Chức vụ: PCT.HĐND thị trấn
4. Ông: Nguyễn Anh Đức	Chức vụ: Phụ trách- Kế toán
5. Ông: Trần Tuấn Tú	Chức vụ: Công chức văn phòng
6. Bà : Bùi Thị Nga	Chức vụ: Công chức tài chính kế toán

II. Nội dung:

1. Ông Trần Tuấn Khoa - Chủ tịch UBND thông qua nội dung cuộc họp và kết quả công khai nội dung niêm yết theo quy định.

2. Ông Trần Tuấn Tú thông báo thông tin của cán bộ, công chức và ý kiến phản hồi của Tổ trưởng 11 Tổ dân phố khi niêm yết bảng công khai tại trụ sở UBND thị trấn Phố Châu và Tại nhà văn hoá 11 Tổ dân phố.

Toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân đã nhất trí với nội dung bản niêm yết về công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách năm 2024.

III. Kết luận:

Tất cả cán bộ, công chức và nhân dân đã nhất trí với nội dung bản niêm yết về công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách quý 3 năm 2024 không có ý kiến nào khác.

Biên bản kết thúc lúc 17giờ 40 phút, ngày 08 tháng 10 năm 2024 và được đọc lại cho các thành phần tham dự cùng nghe và nhất trí .

Thư ký

Bùi Thị Nga

Chủ tịch

Trần Tuấn Khoa